

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 18 – 01 – 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Ông Lê Văn Công.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 460/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 457/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn S., sinh năm 1981 tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: Thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M. và bà Phan Thị Đ.; bị cáo có vợ Hồ Thị L. (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2021 đến nay.

Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hoàng Bảo N., vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 13/7/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp cùng Công an phường Bình Hòa tiến hành tuần tra, khi đến đường B, thuộc khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Văn S. có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên tay phải của S. đang cầm 01 (một) bịch nylon màu vàng bên trong có 01

(một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long có 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa bị cáo S. về trụ sở Công an phường Bình Hòa để làm việc.

Quá trình điều tra, bị cáo S. khai nhận sở hữu tinh thể màu trắng bị thu giữ nói trên là ma túy do S. mua của một người thanh niên không rõ lai lịch (khoảng 23 tuổi, da trắng, dáng người cao to) vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 13/7/2021, tại khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa trong suốt hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long; 01 (một) bịch nylon màu vàng.

Kết luận giám định số: 457/MT-PC09 ngày 20/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4353 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-TA ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn S. về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn S. từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 457/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và 01 (một) bịch nylon màu vàng.

Bị cáo Trần Văn S. có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và thống nhất với Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[1.2] Bị cáo S. có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt với lý do tình hình sức khỏe bị cáo không tốt, bị viêm phổi, nhiễm HIV, cơ thể suy kiệt và hiện đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, việc đi lại rất khó khăn. Xét thấy, bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là tự nguyện, không bị ai ép buộc, yêu cầu này của bị cáo phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Bị cáo Trần Văn S. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 13/7/2021, tại đường B, thuộc khu phố Đ, phường H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn S. có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,4353 gam, loại Methamphetamine, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

[2.2] Hành vi của bị cáo Trần Văn S. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của con người đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; cha của bị cáo là người có công trong kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Hạng Nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối số ma túy còn lại sau giám định chứa trong bì thư được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 457/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và 01 (một) bọc nylon màu vàng cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S. 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi bên ngoài ghi vụ số 457/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và 01 (một) bịch nylon màu vàng.

*(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2021).*

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Quang Ngọc Nhân**